

**DANH SÁCH THÍ SINH ÔN TẬP CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH HỆ VLVH
TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK**

Địa chỉ: 33 Mai Thị Lựu, Ea Tam, Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk

Ngày ôn tập: 05/12/2020

Lớp 004

Phòng:

Giảng viên: Trương Thị Ánh Tuyết

STT	Mã sinh viên	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ký tên
1	32201195038	Vũ Văn	Hồng	27-08-1994	Nam	19LCDTH.DL2	
2	32201194884	Trần Thị	Hường	06-07-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
3	32201194887	Mai Thị	Huyền	22-12-1976	Nữ	19LCDTH.DL2	
4	32201194889	Nguyễn Thị	Huyền	02-11-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
5	32201194890	H' Nika	Kbuôr	23-03-1990	Nam	19LCDTH.DL2	
6	32201194891	Lê Xuân	Lam	01-05-1972	Nam	19LCDTH.DL2	
7	32201194893	Phan Thị	Lê	24-08-1976	Nữ	19LCDTH.DL2	
8	32201194894	Nguyễn Thị Minh	Lê	28-03-1979	Nữ	19LCDTH.DL2	
9	32201194896	Dương Thị	Liên	10-06-1984	Nữ	19LCDTH.DL2	
10	32201195043	Ngô Hồ Nhật	Linh	15-09-1997	Nam	19LCDTH.DL2	
11	32201194898	Nguyễn Thị	Luyến	20-12-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
12	32201194900	Trần Thị Hải	Lý	20-04-1976	Nữ	19LCDTH.DL2	
13	32201194901	Đặng Thị Ngọc	Mai	25-11-1972	Nữ	19LCDTH.DL2	
14	32201194902	Lương Thị	Mai	19-04-1976	Nữ	19LCDTH.DL2	
15	32201194905	Lâm Thị Hoài	Minh	03-02-1981	Nữ	19LCDTH.DL2	
16	32201195047	H' Roen	Mlô	25-05-1992	Nam	19LCDTH.DL2	
17	32201195048	Bùi Thị	Nam	04-01-1993	Nữ	19LCDTH.DL2	
18	32201195049	Phan Văn	Nam	01-08-1995	Nữ	19LCDTH.DL2	
19	32201194906	Đặng Thị Quỳnh	Nga	28-01-1980	Nữ	19LCDTH.DL2	
20	32201194907	Thị Thị	Nga	28-06-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
21	32201194908	Lê Thị	Nga	20-08-1977	Nữ	19LCDTH.DL2	
22	32201195051	Trương Thị Hồng	Ngân	21-07-1997	Nữ	19LCDTH.DL2	
23	32201194910	Nguyễn Thị	Nghĩa	03-10-1977	Nữ	19LCDTH.DL2	
24	32201194912	Nguyễn Thị	Ngọc	13-11-1978	Nữ	19LCDTH.DL2	
25	32201194914	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	05-10-1976	Nữ	19LCDTH.DL2	
26	32201194915	Nguyễn Linh	Nhâm	26-11-1980	Nam	19LCDTH.DL2	
27	32201194916	Phan Thị	Nhân	15-09-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
28	32201195053	Phạm Thị Quỳnh	Như	04-12-1997	Nữ	19LCDTH.DL2	
29	32201194918	Trần Thị	Nhuân	18-10-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
30	32201194920	Đào Thị	Nhung	05-12-1972	Nữ	19LCDTH.DL2	
31	32201195055	Phạm Thị Bích	Phượng	03-05-1998	Nữ	19LCDTH.DL2	
32	32201195056	Đặng Diễm	Quỳnh	14-10-1993	Nữ	19LCDTH.DL2	
33	32201194929	Hoàng Thị	Sương	10-09-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
34	32201195057	Hoàng Ngọc	Tân	16-04-1994	Nam	19LCDTH.DL2	
35	32201194930	Lã Thị Hồng	Thắm	12-12-1976	Nữ	19LCDTH.DL2	
36	32201195059	Nguyễn Thị Thu	Thảo	13-02-1995	Nữ	19LCDTH.DL2	
37	32201195060	Trần Thị Dạ	Thảo	15-09-1993	Nữ	19LCDTH.DL2	
38	32201194933	Hồ Thị	Thơ	20-04-1976	Nữ	19LCDTH.DL2	
39	32201194934	Tô Thị	Thoan	04-04-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
40	32201194935	Lê Thị Kim	Thu	12-10-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	

STT	Mã sinh viên	Họ tên thí sinh		Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ký tên
41	32201195062	Nguyễn Thị Minh	Thư	21-05-1997	Nữ	19LCDTH.DL2	
42	32201195064	Mai Thị Thúy	Tiên	19-05-1998	Nữ	19LCDTH.DL2	
43	32201194939	Hà Thị	Tính	28-03-1988	Nữ	19LCDTH.DL2	
44	32201194940	Nguyễn Thị	Tình	02-09-1974	Nữ	19LCDTH.DL2	
45	32201194942	Trần Hoàng	Trân	12-04-1981	Nam	19LCDTH.DL2	
46	32201195070	Hồ Nguyễn Phương	Uyên	23-12-1996	Nữ	19LCDTH.DL2	
47	32201194948	Nguyễn Thị	Vân	18-10-1980	Nữ	19LCDTH.DL2	
48	32201195074	Phạm Thị Lan	Vy	10-09-1998	Nữ	19LCDTH.DL2	
49	32201194952	Trần Thị Kim	Yên	19-08-1972	Nữ	19LCDTH.DL2	
50	32301194818	H' Xuân	Bkrông	22-11-1985	Nữ	19LTDMN.DL	
51	32301194821	Nguyễn Thị	Chinh	13-07-1996	Nữ	19LTDMN.DL	
52	32301194822	Hoàng Thị Ánh	Diễm	12-06-1994	Nữ	19LTDMN.DL	
53	32301194805	Nông Thị	Điễm	28-08-1997	Nữ	19LTDMN.DL	
54	32301194806	Nguyễn Thị	Dung	26-08-1990	Nữ	19LTDMN.DL	
55	32301194823	Trịnh Thị	Duyên	06-06-1990	Nữ	19LTDMN.DL	
56	32301194807	Nguyễn Thị Tuyết	Giang	03-01-1996	Nữ	19LTDMN.DL	
57	32301194826	.	H-Jan	02-05-1998	Nữ	19LTDMN.DL	
58	32301194808	Lê Thị Thanh	Hoa	16-02-1993	Nữ	19LTDMN.DL	
59	32301194827	Nguyễn Thị	Hòa	10-05-1993	Nữ	19LTDMN.DL	
60	32301194828	Nguyễn Thị	Hoài	20-10-1989	Nữ	19LTDMN.DL	
61	32301194829	Nguyễn Thị Thu	Huyền	21-11-1996	Nữ	19LTDMN.DL	
62	32301194832	Bun Sí	Lào	01-12-1996	Nữ	19LTDMN.DL	
63	32301194813	Cao Thị	Ngọc	28-12-1997	Nữ	19LTDMN.DL	
64	32301194835	Thái Thị Bích	Ngọc	04-06-1985	Nữ	19LTDMN.DL	
65	32301194836	Phạm Thị Hồng	Nhung	03-08-1998	Nữ	19LTDMN.DL	
66	32301194838	H' Indô	Niê	30-05-1989	Nữ	19LTDMN.DL	
67	32301194839	H' Vân	Niê	10-10-1996	Nữ	19LTDMN.DL	
68	32301194840	H' Thu	Niê	02-01-1992	Nữ	19LTDMN.DL	
69	32301194814	Vũ Lâm	Oanh	13-05-1999	Nữ	19LTDMN.DL	
70	32301194841	Trần Thị	Phương	20-03-1984	Nữ	19LTDMN.DL	
71	32301194844	Trần Thị	Thảo	09-10-1993	Nữ	19LTDMN.DL	
72	32301194846	Lê Kim	Thơ	20-06-1991	Nữ	19LTDMN.DL	
73	32301194848	Phạm Thị	Trang	14-09-1989	Nữ	19LTDMN.DL	
74	32301194852	Hồ Diễm	Trang	22-06-1987	Nữ	19LTDMN.DL	
75	32301194850	Võ Trương Thúy	Vi	24-09-1998	Nữ	19LTDMN.DL	
76	32301194851	Nguyễn Thị	Yên	16-06-1996	Nữ	19LTDMN.DL	

Ấn định danh sách này có 76 thí sinh.

Ghi chú: Lịch học buổi Sáng từ 7h30 đến 11h30, buổi Chiều từ 13h30 đến 17h30